

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**

**Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN**

**Trụ sở:** Tầng 8, toà nhà VA TOWER, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

**Giấy chứng nhận kinh doanh:** Mã số doanh nghiệp 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2004, cấp lần thứ 16 ngày 14/01/2013.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI thông qua;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại — VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng văn bản ngày 28/3/2013.

Căn cứ Thông báo mời họp cổ đông thường niên số: 25/TB-VTTC-HĐQT ngày 07/4/2014 của Chủ tịch HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN.

Hồi 8h ngày 24/4/2014 Công ty CP Du lịch và Thương mại-VINACOMIN (VTTC) đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 tại Khách sạn Văn Long- Số 801, đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh.

Tổng số cổ đông có tên trong danh sách cổ đông: **215 người**

Trong đó:

- Số cổ đông đăng ký đi dự và được uỷ quyền dự đại hội là: **55 người**
- Số đại biểu không là cổ đông nhưng được uỷ quyền dự đại hội: **1 người**
- Số cổ đông uỷ quyền: **90 người**
- Số cổ đông không đăng ký, không uỷ quyền: **69 người**

**Cơ cấu cổ phần của công ty hiện nay:**

- Vốn điều lệ Công ty: 19.497.970.000 đồng tương ứng 1.949.797 cổ phần;

Trong đó:

+ Vốn thuộc sở hữu của tổ chức (Tập đoàn Cn Than Khoáng sản Việt nam) : 13.234.140.000 đồng, tương ứng 1.323.414 cổ phần, chiếm 67,87 % vốn điều lệ.

+ Vốn thuộc sở hữu của các cổ đông là thể nhân: 6.263.830.000 đồng, tương ứng 626.383 cổ phần, chiếm 32,13 % vốn điều lệ.

**Thành phần cổ đông công ty dự Đại hội gồm có:**

Thành phần theo giấy mời họp gồm các cổ đông đăng ký tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và cổ đông được uỷ quyền.

**Đại hội đã tiến hành theo trình tự những nội dung sau:**

### **I. PHẦN KHAI MẠC:**

1. Ông Võ Thanh Tịnh, thay mặt ban tổ chức đại hội đọc lời chào mừng, giới thiệu đại biểu, giới thiệu chủ tọa Đại hội, đọc quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội.

2. Ông Bùi Thanh Trường, Ủy viên ban Kiểm soát - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông tham dự đại hội (có biên bản kèm theo):

- Số đại biểu được triệu tập là: 55 người, đại diện cho 1.821.106 cổ phần, tương ứng 18.211.060.000 đồng chiếm 93,3% so với vốn điều lệ (theo danh sách đăng ký dự đại hội và được uỷ quyền).

- **Số đại biểu có mặt dự đại hội: 46 người**, đại diện cho **1.755.911** cổ phần tương đương 17.559.110.000 đồng chiếm **90 %** vốn điều lệ.

- Số cổ đông đăng ký nhưng không về dự đại hội là 09 người, đại diện cho 65.195 cổ phần, tương đương: 651.950.000 đồng, chiếm 3,3 % vốn điều lệ.

Trong đó:

+ Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam là cổ đông pháp nhân giữ cổ phần chi phối của Công ty, có 1.323.414 cổ phần, chiếm 67,87% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội. Đại diện Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tham dự và biểu quyết tại Đại hội là ông **Vũ Văn Hà**, chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty.

+ 45 cổ đông thể nhân đại diện cho 432.497 cổ phần, tương đương 4.324.970.000 đồng chiếm 24,6 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

- Tổng số thẻ biểu quyết tại Đại hội: 46 thẻ.

Căn cứ vào kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, Ông Bùi Thanh Trường, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông khẳng định Đại hội đã đủ điều kiện để tiến hành Đại hội đồng cổ đông năm 2014.

3. Chủ tọa Đại hội: Ông Vũ Văn Hà - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty, giới thiệu nhân sự, các ban giúp việc của Đại hội và Đại hội biểu quyết thông qua cụ thể như sau:

\*)Thư ký Đại hội :

- Bà Ngô Thị Minh

- Ông Vương Ngọc Quảng.

- Đại hội nhất trí 100 %

\*) Tổ kiểm phiếu: Ban kiểm soát Công ty

Đại hội nhất trí 100 %

\*) Chương trình và nội dung đại hội (đã gửi cho các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tại website công ty: [www.vinacoaltour.vn/](http://www.vinacoaltour.vn/) - Mục dành cho cổ đông.

\*) Quy chế làm việc của Đại hội.

Sau khi nghe Chủ tọa công bố chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội, số cổ đông đại diện cho 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã biểu quyết đồng ý thông qua chương trình và quy chế làm việc của Đại hội.

## **II. PHẦN NỘI DUNG:**

### **A. PHẦN BÁO CÁO TRÌNH BÀY TRƯỚC ĐẠI HỘI:**

1. Đại hội đã nghe bà Nguyễn Đoàn Trang - Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty báo cáo Kết quả SX-KD năm 2013; phương hướng nhiệm vụ, Kế hoạch SX-KD, Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2014.

2. Đại hội đã nghe bà Trần Thị Ngọc Uyển - Kế toán trưởng Công ty báo cáo công khai một số chỉ tiêu tài chính năm 2013, phương án chia lợi nhuận năm 2013, báo cáo chi trả phụ cấp HĐQT, BKS năm 2013 và dự kiến chi trả năm 2014.

Đồng thời bà Trần Thị Ngọc Uyển cũng đã trình bày nội dung Tờ trình về việc điều chuyển quỹ dự trữ bổ sung VDL và quỹ dự phòng tài chính về quỹ đầu tư phát triển trước Đại hội.

3. Đại hội đã nghe Ban kiểm soát báo cáo kết quả giám sát hoạt động SXKD của Công ty, Hội đồng quản trị, bộ máy điều hành và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông do Ông Hoàng Văn Kiệm, Trưởng ban Kiểm soát trình bày.

4. Đại hội đã nghe ông Vũ Văn Hà - Chủ tịch HĐQT báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2013, phương hướng nhiệm vụ năm 2014.

5. Đại hội đã nghe ông Vương Ngọc Quảng-TP TCLĐ công ty báo cáo tóm tắt nội dung sửa đổi điều lệ công ty.

6. Cổ đông thảo luận, tham gia ý kiến:

+ Các cổ đông đều nhất trí với các báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát đã trình bày tại đại hội và đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực của tập thể ban lãnh đạo Công ty, toàn thể cán bộ CNV Công ty trước những khó khăn của nền kinh tế thế giới và trong nước, nhưng năm 2013 công ty vẫn hoàn thành toàn diện nghị quyết mà ĐH đề ra.

+ Ông Vũ Văn Hà - Chủ tọa Đại hội - Chủ Tịch HĐQT cảm ơn sự thống nhất cao của các cổ đông; các đồng không còn ý kiến gì khác.

7. Ban thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết đại hội.

### **B. PHẦN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ CHÍNH:**

Ông Vũ Văn Hà - Chủ Tọa xin ý kiến biểu quyết của cổ đông về các vấn đề đã trình bày trước đại hội:

**1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2013, KH SXKD và kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2014 với các chỉ tiêu và nội dung cơ bản sau:**

a) Kết quả SXKD năm 2013:

- Tổng doanh thu (trđ):	901.888
- GTSX (trđ):	105.492
- Lợi nhuận (trđ):	10.050
- Bình quân thu nhập (trđ)/người/tháng:	7,89
- Đầu tư XDCB (trđ)	1.911
- Cổ tức (%):	12%

+ Tổng số phiếu tán thành: **46** phiếu, tương ứng **1.755.911** cổ phần, bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu có ý kiến khác **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

b) Kế hoạch SX-KD năm 2014:

- Tổng doanh thu (trđ):	800.000
- Giá trị sản xuất (trđ):	69.500
- Lợi nhuận (trđ):	6.600
- Thu nhập bình quân(trđ)/người/tháng	7,1
- Đầu tư XDCB(trđ)	800
- Cổ tức (%/năm):	12%

c) Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2014: Tổng kế hoạch dự kiến: 800 tr đồng

Trong đó:

- Đầu tư trang thiết bị cho Chi nhánh Quảng Ninh và Chi nhánh Vân Long, dự kiến: 500 triệu.

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị, công nghệ cho toàn Công ty, dự kiến: 300 triệu.

d) Mục tiêu, nhiệm vụ :

- Duy trì SXKD ổn định, phát triển các lĩnh vực kinh doanh chủ đạo là Du lịch và Thương mại, tăng cường tiết kiệm chi phí nâng cao hiệu quả kinh doanh và thu nhập cho người lao động.

- Hoàn thành tiến độ tái cơ cấu Công ty để giảm tỷ lệ nắm giữ vốn của Tập đoàn tại Công ty xuống 36% và triển khai chủ chương chuyển nhượng khách sạn Vân long theo văn bản số 1283/TKV-TCCB ngày 10/3/2014 của Tập đoàn Than - KS Việt nam.

+ Tổng số phiếu tán thành: **46** phiếu, tương ứng **1.755.911** cổ phần, bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu có ý kiến khác **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

## 2. Thông qua báo cáo công khai một số chỉ tiêu tài chính năm 2013:

Tình hình tài chính	Năm 2013 (triệu đồng)
- Tài sản ngắn hạn	289.328,73
- Tài sản dài hạn	34.973,44
- Nợ phải trả	284.264,17
- Vốn chủ sở hữu	40.037,57
- Lợi nhuận trước thuế	10.050,71

+ Tổng số phiếu tán thành: **46** phiếu, tương ứng **1.755.911** cổ phần, bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu có ý kiến khác **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

## 3. Thông qua Phương án chia lợi nhuận năm 2013:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN năm 2013	10.050.712.828
2	Chi phí không được trừ khi xác định LN tính thuế	2.574.133.167
3	Thu nhập được trừ khi tính thuế TNDN	134.107.011
4	Lợi nhuận tính thuế TNDN năm 2013 (4 = 1+2-3)	12.490.738.984
5	Thuế TNDN phải nộp năm 2013 (5 = 4 x 25%)	3.122.684.746
6	Số lợi nhuận sau thuế (6=1-5)	6.928.028.082
7	Lợi nhuận năm 2012 chưa phân phối được phân phối trong năm 2013	134.423.060
8	Lợi nhuận không phân phối (theo TT 179/2012/BTC)	89.500.879
9	Lợi nhuận phân phối các quỹ và trả cổ tức (9 = 6+7-8)	6.972.950.263
10	Chia cổ tức 12% vốn điều lệ (10 = 19.497.970.000 đ x 12%)	2.339.756.400
11	Số còn lại (11 = 9-10)	4.633.193.863
12	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%)	1.389.958.159

13	Trích thưởng ban điều hành (3,4%)	156.300.000
14	Trích quỹ khen thưởng (33,3%)	1.543.467.852
15	Trích quỹ phúc lợi (33,3%)	1.543.467.852

+ Tổng số phiếu tán thành: **46** phiếu, tương ứng **1.755.911** cổ phần, bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu có ý kiến khác **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

**4. Phê duyệt tổng số tiền chi phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013 là 201.207.600 đồng; Dự kiến mức chi trả phụ cấp cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2014 không vượt quá 20% tiền lương của viên chức quản lý chuyên trách tương ứng, theo mức lương cơ bản quy định tại Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ.**

Giao cho Hội đồng quản trị trực tiếp phê duyệt mức chi phụ cấp căn cứ vào kết quả SXKD năm 2014.

Trường hợp chính sách của Nhà nước và quy định của Tập đoàn có sự thay đổi, mức chi trả phụ cấp cho các chức danh trên cũng thay đổi theo.

Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

+ Tổng số phiếu tán thành: **46** phiếu, tương ứng **1.755.911** cổ phần, bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu có ý kiến khác **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

**5. Phê duyệt việc điều chuyển số dư quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và quỹ dự phòng tài chính về quỹ đầu tư phát triển.** Tổng Quỹ đầu tư phát triển sau khi gộp 02 quỹ trên lại là 20.165.662.568 đồng.

+ Tổng số phiếu tán thành: **46** phiếu, tương ứng **1.755.911** cổ phần, bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu có ý kiến khác **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

**6. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động SXKD và thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2013 của Công ty.**

126  
TƯ  
LƯU  
NG  
111  
P.Y

+ Tổng số phiếu tán thành: **46** phiếu, tương ứng **1.755.911** cổ phần, bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu có ý kiến khác **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

#### **7. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014**

+ Tổng số phiếu tán thành: **46** phiếu, tương ứng **1.755.911** cổ phần, bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu có ý kiến khác **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0** % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

#### **8. Thông qua việc sửa đổi một số điều trong Điều lệ công ty như sau:**

- Về kết cấu: Điều lệ công ty mới sửa đổi vẫn gồm XIII chương và 54 điều; Trong đó:

Sửa lại và bổ sung Điều 40 như sau:

1. Lợi nhuận trước thuế của Công ty sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định, phần còn lại được sử dụng như sau:

- a) Chia cổ tức;
- b) Trích lập quỹ đầu tư phát triển;
- c) Trích lập các quỹ khen thưởng, phúc lợi;
- d) Trích lập quỹ thưởng Viên chức quản lý.

2. Mức cổ tức, hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo đề nghị của HĐQT.

3. Tỷ lệ trích, mức trích các quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Viên chức quản lý thực hiện theo quy định tại Nghị định 71/2013/NĐ-CP, ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Tập đoàn CN Than-Khoáng sản Việt Nam trong năm tài chính.

Sửa lại Điều 43 như sau:

Điều 43: Nguồn bổ sung vốn điều lệ.

Công ty được bổ sung vốn điều lệ theo trình tự và thủ tục bổ sung vốn điều lệ Công ty theo quy định của pháp luật.

Các điều khoản khác giữ nguyên như Điều lệ đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 28/3/2013; Các ngành nghề kinh doanh được mã hóa theo quy định của sở KHĐT thành phố Hà nội.

+ Tổng số phiếu tán thành: **46** phiếu, tương ứng **1.755.911** cổ phần, bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, bằng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu có ý kiến khác 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, bằng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

9. Thông qua Biên bản, dự thảo Nghị quyết Đại hội do TB Thư ký trình bày.

+ Tổng số phiếu tán thành: 46 phiếu, tương ứng 1.755.911 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, bằng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Số phiếu có ý kiến khác 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, bằng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h30 ngày 24/4/2014.

### BAN THƯ KÝ

1. Ngô Thị Minh



2. Vương Ngọc Quảng



Vũ Văn Hà